

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2022/HSST

Ngày: 31- 8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Minh Hạnh.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Vân.

2. Bà Phạm Thị Mỹ Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 253/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T** - Sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Dương Thị P (đều chết); vợ: Nguyễn Thị S, có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 25/9/2011 Công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2022. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Nạn nhân:** Anh Hoàng Văn H - Sinh năm 1984 (đã chết).

Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**Người đại diện hợp pháp:** Chị Nguyễn Thị T3 - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

(Là vợ anh Hoàng Văn H).

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7h30' ngày 27/3/2022, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô BKS 36M - 00267 đi trên Quốc lộ 47, theo hướng Cầu C đi Cầu Đ (Đông- Tây), khi đến ngã tư giao giữa Quốc lộ 47 với đường vào mặt bằng B (đối diện cây xăng Đ) thuộc địa phận phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, do không làm chủ được tốc độ đã va chạm với xe mô tô BKS 36P1- 9149 do ông Lê Hải Đ điều khiển đi theo hướng Nam- Bắc. Sau khi xảy ra va chạm, xe ô tô BKS 36M - 00267 do T điều khiển tiếp tục lao về phía trước đâm vào ông Lê Văn A và anh Hoàng Văn H đang đứng bán hoa quả trên vỉa hè. Hậu quả, anh Hoàng Văn H tử vong tại chỗ, ông Lê Văn A tử vong trên đường đi cấp cứu. Ông Lê Hải Đ bị thương và được đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện V.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các phương tiện có liên quan.

Hiện trường được ghi nhận như sau: Nơi xảy ra tai nạn là ngã tư đường giao giữa Quốc lộ 47 với đường vào mặt bằng B.

Đường C được chia thành hai làn, ngăn cách bằng giải phân cách cứng. mỗi làn có lòng đường 7m, có vạch kẻ đường ở giữa phân đôi làn đường dành cho phương tiện giao thông cùng chiều.

Tại vị trí tiếp giáp vỉa hè của mỗi làn đường là đường cống nước có nắp bê tông rộng 1m, phía Đông Bắc đi Cầu C, phía Tây Nam đi Cầu Đ, phía Tây Bắc tiếp giáp nhà dân, phía Đông Nam tiếp giáp nhà dân và cây xăng Đ.

Đường vào mặt bằng B là đường dành cho phương tiện giao thông ngược chiều, lòng đường rộng 11m, phía Tây Bắc đi vào mặt bằng B, Tây Nam tiếp giáp nhà dân và cây xăng Đ.

Lấy góc Tây Nam số nhà 156 phố C làm điểm mốc, lấy mép phía Đông Nam của vỉa hè phía Tây Bắc đường C làm mép chuẩn.

Các dấu vết ghi nhận như sau:

“1. Vết tỳ trượt mặt đường không liên tục, kích thước (15,6x0,2)m vết có chiều Đông Nam- Tây Bắc, bề mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su). Đầu vết cách điểm mốc chiều Tây Bắc 8,4m, cách mép chuẩn chiều Đông Nam- Tây Bắc 3,8m cuối vết trùng vị trí tâm trục (hình chiếu) bánh sau bên trái xe ô tô BKS 36M-002.67.

2. Vị trí dừng đỗ cuối cùng của xe ô tô BKS 36M-002.67 tại mặt đường vỉa hè phía Tây Nam đường vào mặt bằng B, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam, hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn theo hướng Tây Bắc - Đông Nam 3,9m, hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải

cách mép chuẩn theo hướng Tây Bắc- Đông Nam 6,9m.

3. Vết cà xước mặt đường không liên tục, kích thước trong diện (7,8x0,77)m vết có chiều Đông Nam- Tây Bắc, đầu vết cách vết 1 theo chiều Tây Bắc- Đông Nam 7,3m cách mép chuẩn theo chiều Đông Nam- Tây Bắc 1,6m. Cuối vết cách mép chuẩn theo chiều Tây Bắc- Đông Nam 2,2m. Vết bám chất màu đen (dạng cao su).

4. Vị trí xe mô tô BKS 36P1-9149 trong tư thế đổ nghiêng trái, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Tâm trục trước cách hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 36M-002.67 theo chiều Tây Nam- Đông Bắc 3m, cách mép chuẩn theo chiều Tây Bắc- Đông Nam 1,3m. Tâm trục bánh sau cách mép chuẩn theo chiều Tây Bắc- Đông Nam 0,2m.

5. Vị trí nạn nhân trong tư thế nằm ngửa 2 tay, 2 chân duỗi thẳng, đầu hướng Đông Bắc, chân hướng Tây Nam, vị trí đầu cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS 36M- 002.67 theo chiều Tây Nam- Đông Bắc 1,8m, cách mép chuẩn theo chiều Tây Bắc- Đông Nam 8,2m.

6. Trên mặt đường và vỉa hè Tây Nam đường vào mặt bằng B tương ứng với vị trí nạn nhân và xe ô tô BKS 36M-002.67 có đám dị vật (trái cây, mảnh vỡ nhựa, vữa tường, tH xốp nằm rải rác không liên tục kích thước (12,8x4,3)m”.

Tại T báo khám phương tiện của Đội kỹ thuật hình sự Công an thành phố Thanh Hóa đánh giá và nhận định:

“1. Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài phần bên trái ba dờ sọc trước xe ô tô BKS 36M-002.67 (ảnh 7-9) va chạm với mặt ngoài giá đỡ chân sau bên phải, ốp bảo hiểm ống pô xe máy BKS 36P1-9149 (ảnh 23-24).

2. Chiều hướng chuyển động: Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô BKS 36M- 002.67 chuyển động Cầu C đi Cầu Đ xảy ra va chạm gần vuông góc với mô tô BKS 36P1-9149 chuyển động hướng Nam- Bắc trước khi xe mô tô đổ ngã bên trái cà trượt trên mặt đường theo hướng chệch Đông Nam- Tây Bắc.

3. Vị trí va chạm: Trong khoảng đầu vết từ 1 đến đầu vết từ 3 được đánh số mô tả thể hiện trên sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường. Thuộc góc Đông Bắc ngã tư C + đường vào mặt bằng B, phường A, thành phố Thanh Hóa.

4. Không đủ cơ sở đánh giá tốc độ của 02 phương tiện thời điểm xảy ra tai nạn giao thông”.

Tại bản kết luận giám định số 1302/GĐPY- PC09 ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận “ Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Hoàng Văn H là đa chấn thương”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của ông Lê Văn A, tuy nhiên những người thuộc hàng

thừa kế thứ nhất của ông A từ chối không đồng ý cho khám nghiệm và giải phẫu tử thi. Ngày 11/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra trung cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định nguyên nhân tử vong của ông Lê Văn A trên hồ sơ bệnh án.

Tại bản kết luận giám định số GDHS 64/2022/TTPY ngày 16/5/2022 Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận “ Tại thời điểm giám định pháp y trên hồ sơ về việc xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn A, sinh năm 1957, thường trú H, phường Đ, thành phố T. Do không mổ tử thi, không giám định pháp y về mô bệnh học và không giám định pháp y về hóa pháp các mẫu phủ tạng của nạn nhân nên không đủ chứng cứ khoa học và dữ liệu khách quan để xác định chính xác nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn A”.

Đối với thương tích của ông Lê Hải Đ: Ngày 03/4/2022, ông Lê Hải Đ có đơn từ chối giám định thương tích. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Kiểm tra nồng độ cồn và ma túy của Nguyễn Văn T có kết quả “ Không sử dụng”.

Về phần dân sự: Đối với gia đình nạn nhân Hoàng Văn H: Ngày 16/5/2022, chị Nguyễn Thị S (vợ Nguyễn Văn T) đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Hoàng Văn H số tiền 401.000.000 đồng. Đại diện gia đình đã nhận đủ tiền, đồng thời có đơn đề nghị gửi cơ quan pháp luật đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn T.

Đối với gia đình nạn nhân Lê Văn A: Ngày 28/5/2022, chị Nguyễn Thị S (vợ Nguyễn Văn T) đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Lê Văn A số tiền 270.000.000 đồng. Đại diện gia đình đã nhận đủ tiền, đồng thời có đơn xin bãi nại gửi cơ quan pháp luật đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn T.

Đối với ông Lê Hải Đ: Ngày 03/4/2022, chị Nguyễn Thị S (vợ Nguyễn Văn T) đã thỏa thuận bồi thường cho ông Lê Hải Đ số tiền 60.000.000 đồng, ông Đ đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì.

Về vật chứng: Đối với xe ô tô BKS 36M-002.67, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu đăng ký phương tiện là Ban quản lý D (Ban quản lý J), ngày 16/11/2021 thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa, Ban quản lý J đã bàn giao xe ô tô BKS 36M-002.67 cho Chi cục T quản lý sử dụng. Sau khi xảy ra va chạm giao thông, xe ô tô BKS 36M-002.67 bị hư hỏng không đáng kể và đã được bảo hiểm chi trả, Chi cục T không yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại chiếc xe cho Chi cục T quản lý, sử dụng.

Đối với xe mô tô BKS 36P1- 9149 do ông Lê Hải Đ điều khiển, quá trình

điều tra xác định chủ sở hữu là anh Lê Hải C (con trai ông Lê Hải Đ), anh C đã tặng cho ông Đ chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, sau khi va chạm giao thông xe mô tô có bị hư hỏng, tuy nhiên anh C không yêu cầu sửa chữa bồi thường, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh C.

Tại cáo trạng số 200/CTr-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện của người bị hại không có ý kiến khiếu nại gì.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 7h30' ngày 27/3/2022, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô BKS 36M-002.67 đi trên Quốc lộ 47, theo hướng Đông- Tây (Cầu C đi Cầu Đ), khi đi đến ngã tư giao Quốc lộ 47 với đường vào mặt bằng B, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, do không làm chủ tốc độ nên đã va chạm với xe mô tô BKS 36P1- 9149 do ông Lê Hải Đ điều khiển đi theo hướng Nam- Bắc. Sau khi xảy ra va chạm, xe ô tô BKS 36M - 00267 do T điều khiển tiếp tục lao về phía trước đâm vào anh Hoàng Văn H đang đứng bán hoa quả trên vỉa hè. Hậu quả, anh Hoàng Văn H tử vong tại chỗ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, tử thi, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hiện nay, tình trạng vi phạm Luật Giao thông đường

bộ xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức, chủ quan của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Trong vụ án này, lỗi thuộc về bị cáo Nguyễn Văn T. Bị cáo T thừa nhận do chủ quan đã không giảm tốc độ, dẫn đến việc không làm chủ tốc độ khi điều khiển phương tiện tại nơi đường giao nhau nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36P1- 9149, sau đó xe ô tô do T điều khiển tiếp tục lao về phía trước đâm vào anh Hoàng Văn H đang đứng bán hoa quả trên vỉa hè, hậu quả, anh H tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và Điều 5“ Các trường hợp phải giảm tốc độ” tại T tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại (là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự); gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình tích cực tham gia các phong trào từ thiện, ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 (có xác nhận của địa phương) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Chi cục T - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa (nơi bị cáo làm việc) có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và đơn vị công tác. Căn cứ vào điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục phòng ngừa C.

[5]. Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong về phần dân sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn T: 24 (Hai tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Thị Minh Hạnh**